

Kbang, ngày 22 tháng 9 năm 2022

Số: 13/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 143; khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 157; Điều 158; Điều 165; Điều 166; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2021/TLST- DS ngày 11 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị , sinh năm 1966;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Thôn An T, xã Song A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Chị Huỳnh Phạm Thị Oanh T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Kbang, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Ông Khuất Gia Đ, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Theo yêu cầu khởi kiện đòi lại quyền sử dụng 21,4m² đất (10m² đất ở và 11,4m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác) của nguyên đơn bà Nguyễn Thị thì bị đơn bà Phạm Thị H đồng ý, tự nguyện thanh toán cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị giá trị quyền sử dụng đất của 21,4m² đất nêu trên với số tiền là 73.755.600 đồng (*Bảy mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng*) theo phương thức thanh toán

làm 01 lần, bằng tiền mặt vào ngày 14/11/2022.

Nguyên đơn bà và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đại đồng ý, tự nguyện giao cho bị đơn bà Phạm Thị H được quyền sử dụng diện tích 21,4m² đất (10m² đất ở và 11,4m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 212921 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 16/7/2018 đứng tên người sử dụng đất bà Nguyễn Thị , thuộc thửa đất số 121, tờ bản đồ số 32 tại tổ dân phố 9 (trước đây là tổ dân phố 17), thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, có vị trí tứ cận được xác định cụ thể trong sơ đồ hiện trạng thửa đất tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị và bà Phạm Thị H kèm theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 13/4/2022 của Toà án nhân dân huyện Kbang, có vị trí tứ cận như sau:

- Phía Đông giáp đường Lê Thánh Tông dài 0,6m;
- Phía Tây giáp với đường hẻm là một điểm nhọn;
- Phía Nam giáp đất bà và bà TH có tổng chiều dài 43,82m (gồm 02 đoạn: 25,72m + 18,10m);
- Phía Bắc giáp đất bà H dài 43,62m.

Các bên đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan chức năng về quản lý đất đai để chỉnh lý quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Trường hợp các bên đương sự không tự nguyện liên hệ với cơ quan chức năng về quản lý đất đai để chỉnh lý quyền sử dụng đất thì bên còn lại có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án theo quy định.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Bị đơn bà H phải hoàn trả cho nguyên đơn bà số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản mà bà đã nộp là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (bà) (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án bao gồm: Số tiền 73.755.600 đồng và số tiền 5.000.000 đồng) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án (bà H) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí DSST: Là 1.843.890 đồng (*Một triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn, tám trăm chín mươi đồng*), các đương sự tự nguyện thỏa thuận bị đơn bà H chịu toàn bộ.

Nguyên đơn bà được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.900.000 đồng (*hai triệu chín trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003311 ngày 11/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (Luật THADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương